

TUẦN THỨ 04

Ngày soạn: 24/9/2016

Ngày giảng: Thứ hai ngày 26 tháng 9 năm 2016

Tiết 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ

Tập đọc:**Tiết 10: BÍM TÓC ĐUÔI SAM****I.MỤC TIÊU:**

- Biết nghỉ hơi sau dấu chấm, dấu phẩy, giữa các cụm từ ; Bước đầu biết đọc rõ lời nhân vật trong bài.

- Hiểu nội dung : Không nên nghịch ác với bạn. Cần đối xử tốt với các bạn gái.(Trả lời được các câu hỏi trong SGK)

* **THMT** : - Quyền được học tập, được các thầy, cô giáo yêu thương dạy dỗ.

- Trẻ em (bà nam và bạn nữ) có quyền kết bạn. Các bạn nữ có quyền được các bạn nam tôn trọng, đối xử bình đẳng.

II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- SGK, Tranh minh hoạ bài đọc SGK.

- Bảng phụ viết sẵn những câu văn cần đọc đúng.

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :**Tiết 1:****A. Kiểm tra bài cũ:**

- 2 em đọc thuộc lòng bài thơ gọi bạn và TLCH.

- Bài thơ giúp em hiểu gì về tình bạn giữa Bê Vàng và Dê Trắng.

- Giáo viên nhận xét ghi điểm.

B. Bài mới.**1. Giới thiệu bài:****2. Luyện đọc:**

a. **GV đọc mẫu** : - HS đọc thầm theo

+ Lời người kể chuyện: chậm rãi, thông thả

+ Lời các bạn gái ngạc nhiên

b. **Hướng dẫn HS luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ.**

+ Đọc từng câu:

- Đọc nối tiếp mỗi em 1 câu

- Đọc nối tiếp từng đoạn.

+ GV uốn nắn theo dõi HS đọc

+ Đọc từng đoạn trước lớp.

(GV Hướng dẫn cách đọc trên bảng phụ)

- Kết hợp giải nghĩa từ.

- Đọc chú giải SGK.

- Giảng thêm: Đàm thoại nước mắt

- Khóc nhiều nước mắt ướt đầm mặt.

Đối xử tốt

- Nói và làm điều tốt với người khác.

- c. Đọc từng đoạn trong nhóm.
- d. Thi đọc giữa các nhóm
- e. Cả lớp đọc đồng thanh 1, 2 đoạn.

Tiết 2

3. Hướng dẫn tìm hiểu bài:

Câu hỏi 1:

- Các bạn gái khen Hà như thế nào ?

Câu hỏi 2:

- Vì sao Hà khóc
- Em nghĩ như thế nào về trò đùa nghịch của Tuấn ?

Câu hỏi 3:

- Thầy giáo làm cho Hà vui lên bằng cách nào ?
- Vì sao lời khen của thầy làm Hà nín khóc và cười ngay.

Câu hỏi 4:

- Nghe lời thầy Tuấn đã làm gì ?

4. Luyện đọc lại.

- Đọc phân vai theo nhóm.

5. Củng cố dẫn dò:

- Qua câu chuyện này em thấy bạn Tuấn có điểm nào đáng chê và điểm nào đáng khen.

- HS đọc thầm đoạn 1 và 2
- 1 em đọc câu hỏi 1
- Ái chà chà - Bím tóc đẹp quá.
- 1 em đọc câu hỏi.
- Tuấn kéo mạnh bím tóc của Hà làm cho Hà bị ngã...
- HS nêu.
- Đó là trò nghịch ác, không tốt với bạn, thiếu tôn trọng bạn.
- Đọc thầm Đ3.
- Thầy khen hai bím tóc của Hà rất đẹp.
- Vì nghe thầy khen Hà rất vui mừng và tự hào.

- Đến trước mặt Hà để xin lỗi bạn.

- Đọc theo nhóm tự phân vai người dẫn chuyện, Tuấn, thầy giáo, Hà mấy bạn gái nói câu: Ái chà chà ! Bím tóc đẹp quá.

- Đáng chê vì đùa nghịch ác quá...

- Đáng khen vì khi...xin lỗi bạn.

Toán:

Tiết 16 : 29 +5

I.MỤC TIÊU :

- Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100, dạng 29+5.
- Biết số hạng, tổng.
- Biết nối các điểm cho sẵn để có hình vuông.

- Biết giải bài toán bằng 1 phép cộng.

* **Bài tập cần làm:** Bài 1 (cột 1, 2, 3), bài 2 (a, b), bài 3.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- SGK , 3 bó 1 chục que tính và 14 que tính rời.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :

A. Kiểm tra bài cũ:

- Nêu cách tính nhẩm

B. Bài mới:

1. Giới thiệu phép cộng 29+5:

- GV đưa ra 2 bó mỗi bó 1 chục que tính và 9 que tính rời. Hỏi có bao nhiêu que tính ?

- Thêm 5 que tính rời. Hỏi có bao nhiêu que tính.

- GV lấy 9 que tính rời bó thêm 1 que tính rời thành 1 chục que tính còn 4 que rời - được 3 bó (3 chục) 3 chục que tính thêm 4 que tính được 34 que tính.

- HS nêu $29 + 5 = 34$

- Hướng dẫn cách đặt tính

$$\begin{array}{r} 29 \\ + 5 \\ \hline 34 \end{array}$$

- Nêu cách đặt tính.

- Nêu cách thực hiện phép tính.

2. Thực hành

Bài 1:

Đọc yêu cầu của bài.

- GV NX sửa sai cho học sinh

- 2, 3 em đọc bảng cộng 9 cộng với một số.

- HS làm vào bảng con.

$$9 + 4 + 2 =$$

$$9 + 9 + 1 =$$

- Có 29 que tính.

- HS cùng lấy số que tính.

- HS cùng lấy số que tính.

$$29 + 5 = 20 + 9 + 5$$

$$= 20 + 9 + 1 + 4$$

$$= 20 + 10 + 4$$

$$= 30 + 4$$

$$= 34$$

- 9 cộng 5 bằng 14, viết 4 nhớ 1

- 2 thêm 1 bằng 3, viết 3.

- Chữ số hàng đơn vị thẳng hàng đơn vị, hàng chục thẳng hàng chục.

- Thực hiện theo thứ tự từ phải sang trái.

- Tính.

- HS làm vào bảng con

$$\begin{array}{r} + 59 \\ + 79 \\ + 69 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \underline{5} \\ 64 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \underline{2} \\ 81 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \underline{3} \\ 72 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} +79 \\ +89 \\ + 9 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \underline{1} \\ 80 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \underline{6} \\ 95 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} \underline{63} \\ 72 \end{array}$$

Bài 2: Hướng dẫn HS làm BT vào vở.

*Lưu ý: Cách đặt tính và cách thực hiện phép tính có nhớ

- Cùng cố tên gọi số hạng, tổng.

Bài 3: HS nêu yêu cầu của bài.

-

- Nêu tên từng hình vuông

4. Củng cố - dặn dò.

- Nhận xét giờ học.

$$\begin{array}{r} 59 \\ + \\ \hline 6 \\ \hline 65 \end{array} \qquad \begin{array}{r} 19 \\ + \\ \hline 7 \\ \hline 26 \end{array}$$

- HS dùng bút và thước nối từng cặp điểm để có từng đoạn thẳng.

- Hình vuông ABCD, MNPQ

.

Ngày soạn: 24/9/2016

Ngày giảng: Thứ ba ngày 27 tháng 9 năm 2016

Toán:

Tiết 17: 49 + 25

I. MỤC TIÊU:

- Biết thực hiện phộp cộng cú nhớ trong phạm vi 100, dạng 49 + 25.
- Biết giải bài toán bằng một phộp cộng.

* **Bài tập cần làm:** Bài 1 (cột 1, 2, 3), bài 3.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- SGK, 7 bó chục que tính và 14 que tính rời.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

A. Kiểm tra bài cũ:

- 2 HS lên bảng làm bài:

$$19 + 8$$

$$9 + 63$$

B. Bài mới:

1. Giới thiệu phép cộng 49+25:

- GV lấy 49 que tính (4bó) và 9 que tính và 5 que rời). Hỏi tất cả có bao nhiêu que tính.

- 49 + 25 bằng bao nhiêu ?

- Hướng dẫn cách đặt tính

$$\begin{array}{r} +49 \\ 25 \\ \hline 74 \end{array}$$

$$74$$

- HS cùng lấy que tính và nêu:

- Có 6 bó và 14 que rời.

- Tách 14 que = 1 chục que tính + 4 que tính.

- 6 bó + 1 bó = 7 bó (hay 7 chục que tính và 4 que tính).

- 9 cộng 5 bằng 14 viết 4 nhớ 1.

- 4 cộng 2 bằng 6 thêm 1 bằng 7, viết 7.

2. Thực hành.

Bài 1:

- HS làm bảng con và nêu cách tính:

$$+39$$

$$+64$$

$$+19$$

- Thực hiện theo thứ tự từ trái sang phải.

Bài 3:

- Hướng dẫn tóm tắt và giải bài toán

Tóm tắt:

Lớp 2A: 29 HS

Lớp 2B: 25 HS

Cả 2 lớp: ... HS?

- GV nhận xét.

4. Củng cố- dặn dò:

- GV nhận xét tiết học. HD HS học ở nhà.

<u>22</u>	<u>29</u>	<u>53</u>
61	93	72

- 1 em đọc đề bài.

- Lớp làm vào vở

Bài giải:

Cả 2 lớp có số học sinh là:

$$29 + 25 = 54 \text{ (học sinh)}$$

Đáp số: 54 học sinh

Chính tả: (Tập chép)**Tiết 7: BÍM TÓC ĐUÔI SAM****I. MỤC TIÊU :**

- Chép chính xác bài CT, biết trình bày đúng lời nhân vật trong bài.
- Làm được BT2; BT(3) a/b, hoặc BTCT phương ngữ do GV soạn

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- SGK ,Bảng lớp chép bài chính tả.
- Bảng phụ viết nội dung BT2, BT3a.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :**A. KIỂM TRA BÀI CŨ:**

- GV đọc: nghi ngờ, nghiêng ngả.

B. BÀI MỚI:

1. Giới thiệu bài: GV nêu mục đích, yêu cầu của tiết học.

2. Hướng dẫn tập chép:

a. Hướng dẫn HS chuẩn bị:

- GV đọc bài trên bảng lớp
- Đoạn văn nói về cuộc trò chuyện giữa ai với ai ?
- Vì sao Hà không khóc nữa ?
- Bài chính tả có những dấu câu gì ?
- Hướng dẫn viết bảng con: thầy giáo, xinh xinh, khuôn mặt.
- GV hướng dẫn HS chép bài vào vở.

- Cả lớp viết bảng con

- 1-2 em đọc bài chép.
... giữa thầy giáo với Hà.

- Vì được thầy khen có bím tóc đẹp nên Hà rất vui và tự tin.

- Dấu phẩy, dấu 2 chấm, dấu gạch ngang đầu dòng, dấu chấm than, dấu chấm hỏi, dấu chấm.

- HS viết bảng con.

- HS chép bài vào vở.

- GV đọc bài cho HS soát lỗi.
- GV nhận xét 5, 7 bài.

3. Hướng dẫn làm bài tập chính tả.

Bài 2: Điền vào chỗ trống iên hay yên

- GV lưu ý HS:
- Viết yên khi là chữ ghi tiếng, viết iên khi là vần của tiếng.

Bài 3: Điền vào chỗ trống r/d/gi

4. Củng cố -dẫn dò:

- GV nhận xét giờ học. HD HS học ở nhà.

- HS nhìn bảng nghe GV đọc để soát bài.

- 1 HS đọc yêu cầu của bài.
- Lớp làm bài tập vào bảng con.
- Đọc kết quả (yên ôn, cô tiên, chim yến, thiếu niên).

- 2, 3 em nhắc lại quy tắc, chính tả.

- Cả lớp làm bài tập vào vở.
- HS làm bài, da dẻ, cụ già, ra vào, cặp da.

Kể chuyện:

Tiết 4 : BÍM TÓC ĐUÔI SAM

I. MỤC TIÊU :

- Dựa theo tranh kể được đoạn 1, 2 của câu chuyện(BT1).
- Bước đầu kể được đoạn 3 bằng lời của mình(BT2)
- Kể nối tiếp được từng đoạn của câu chuyện.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- Các tranh minh hoạ SGK
- Ghi tên nhân vật: Hà, Tuấn, thầy giáo, người dẫn chuyện.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :

A. Kiểm tra bài cũ:

- 3 em kể lại chuyện theo cách phân vai.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài:

GV nêu mục đích, yêu cầu giờ học.

2. Hướng dẫn kể chuyện:

a. *Kể lại đoạn 1, 2 (theo tranh minh hoạ).*

- GV hướng dẫn HS quan sát
- Tranh 1: Hà có hai bím tóc ra sao ? Khi Hà đến trường các bạn gái reo

- HS quan sát SGK kể lại đoạn 1, 2.
- Có hai bím nhỏ, mỗi bên buộc 1 cái nhỏ.

lên như thế nào ?

- Tranh 2: Tuấn đã trêu chọc Hà như thế nào ? Việc làm của Tuấn dẫn đến điều gì ?

- GV & HS nhận xét.

b. Kể lại đoạn 3:

- Kể lại cuộc gặp gỡ giữa bạn Hà và thầy giáo của em.

- Kể theo nhóm.

- Đại diện nhóm thi kể đoạn 3.

- GV và cả lớp nhận xét.

c. Phân vai (người dẫn chuyện, Hà, Tuấn) dựng lại câu chuyện.

- GV làm người dẫn chuyện

- 1 HS nói lời của Hà.

- 1 HS nói lời của Tuấn

- HS nói lời của thầy giáo

- 1 HS nói lời của thầy giáo

- Thi kể theo vai.

2, 3 nhóm

- GV và HS nhận xét về nội dung cách diễn đạt, cử chỉ điệu bộ.

+ GV chọn 4 em dựng lại hoạt cảnh của câu chuyện.

c. Củng cố- dặn dò:

- GV nhận xét kết quả thực hành kể chuyện trên lớp, khen những HS kể chuyện hay, những HS nghe bạn kể chăm chú.

- Ái ! chà chà ! búi tóc đẹp quá.

- Tuấn nắm búi tóc Hà... cuối cùng làm Hà ngã phịch.

- 2, 3 em kể tranh 1.

- 2, 3 em kể tranh 2.

- 1 HS đọc yêu cầu.

- Hà chạy đi tìm thầy, em vừa mách tội Tuấn và khóc thầy giáo nhìn hai bím tóc xinh xinh của Hà vui vẻ khen tóc Hà đẹp lắm.

+ Tập kể trong nhóm.

- HS kể

- Kể theo nhóm 4.

- HS nhận vai tập thể với giọng của nhân vật.

- HS kể theo phân vai.

- Người dẫn chuyện; Hà; Tuấn; Thầy giáo.

Ngày soạn: 24/9/2016

Ngày giảng: Thứ tư ngày 28 tháng 9 năm 2016

Tập đọc:

Tiết 12: TRÊN CHIẾC BÈ

I. MỤC TIÊU :

- Biết nghỉ hơi đúng sau các dấu chấm, dấu phẩy, giữa các cụm từ.

- Hiểu nội dung : Tả chuyến du lịch thú vị trên sông của Dế Mèn và Dế Trũi (Trả lời được câu hỏi 1,2)

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- SGK ,Tranh minh hoạ các con vật trong bài.
- Bảng phụ viết sẵn những câu văn cần luyện đọc.

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

A. KIỂM TRA BÀI CŨ:

- 2 em đọc: Bím tóc đuôi sam TLCH
- Qua chuyện em thấy bạn Tuấn có điểm nào đáng chê, điểm nào đáng khen

- HS trả lời.

B. BÀI MỚI:

1. Giới thiệu bài: Bài đọc trích từ tác phẩm nổi tiếng Dế Mèn phưu lưu ký của nhà văn Tô Hoài, 1 tác phẩm mà thiếu nhi Việt Nam rất yêu thích.

2. Luyện đọc:

a. GV đọc mẫu toàn bài:

- Học sinh nghe

b. Hướng dẫn HS luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ:

- + Đọc từng câu:
- + Đọc từng đoạn trước lớp: Hướng dẫn đọc đoạn (trên bảng phụ).
- + Đọc từng đoạn trong nhóm.
- + Thi đọc giữa các nhóm.
- GV & HS bình chọn, nhận xét.
- Đọc đồng thanh.

- HS tiếp nối nhau đọc từng câu.
- Đọc nối tiếp.

- Đọc theo nhóm 3
- Các nhóm thi đọc.

3. Hướng dẫn HS tìm hiểu bài.

- Dế Mèn và dế Trũi đi chơi xa bằng cách gì ?

- 1 em đọc đoạn 1, 2.
- 1 em đọc câu hỏi.
- Hai bạn ghép ba, bốn lá bèo sen lại thành 1 chiếc bè đi trên sông.

- Dòng sông với 2 chú bé có thể chỉ là một dòng nước nhỏ.

- Đọc 2 câu đầu của đoạn 3.

- Trên đường đi đôi bạn nhìn thấy cảnh vật ra sao ?

- Đọc câu hỏi 2.

- Nước sông trong vắt, cỏ cây, làng gần, núi xa hiện ra luôn mới mẻ...

Câu hỏi 3:

- Tìm những từ ngữ tả thái độ của các con vật đối với hai chú dế.

- Đọc đoạn còn lại

- Đọc câu hỏi.

- Các con vật mà hai chú gặp trong chuyến du lịch trên sông đều tỏ tình cảm yêu mến, ngưỡng mộ, hoan nghênh hai chú dế.

- Gọng vó: Bái phục nhìn theo.

- Cua kền: Âu yếu ngó theo.

- Săn sát: Lặng xặng cố bơi theo.

4. Luyện đọc lại.

- 1 số em thi đọc lại bài văn
- GV và cả lớp bình chọn người đọc

- HS thi đọc lại bài.

hay.

5. Củng cố - dặn dò.

+ Qua bài văn em thấy cuộc đi chơi của hai chú để có gì thú vị ?

+ Về nhà đọc chuyện: Để mèn phưu lưu ký.

- Gặp nhiều cảnh đẹp dọc đường, mở mang hiểu biết, được bạn bè hoan nghênh yêu mến.

Toán:

Tiết 18: LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

- Biết thực hiện phép cộng dạng $9+5$; Thuộc bảng 9 cộng với một số.
- Biết thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100, dạng $29+5$; $49+25$.
- Biết thực hiện phép tính 9 cộng với một số để so sánh 2 số trong phạm vi 20.
- Biết giải bài toán bằng một phép tính.

* **Bài tập cần làm:** Bài 1 (cột 1, 2, 3), bài 2, bài 3 (cột 1), bài 4.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

SGK , Bảng phụ

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :

A. KIỂM TRA BÀI CŨ:

- Gọi HS lên bảng.

B. BÀI MỚI

Bài 1: Tính nhẩm

- Vận dụng bảng cộng 9 cộng với 1 số để làm tính nhẩm.

Bài 2: Đọc yêu cầu đề

- Củng cố: Cộng từ phải sang trái bắt đầu từ đơn vị viết kết quả thẳng cột đơn vị với đơn vị, chục với chục.

Bài 3: Điền dấu $< > =$

- Yêu cầu giải thích 1 vài trường hợp.

Bài 4:

- Hướng dẫn TT và giải bài toán.
- BT cho biết gì ?
- Muốn biết có tất cả bao nhiêu con gà ta phải làm tính gì ?

$$9 + 8 \quad 69 + 3 \quad 29 + 56$$

$$9 + 7 \quad 39 + 7 \quad 39 + 19$$

- Nêu yêu cầu của bài

- HS làm miệng

- HS làm vào bảng con

$$+29 \quad +19 \quad +39 \quad +9$$

$$\underline{45} \quad \underline{9} \quad \underline{26} \quad \underline{37}$$

$$74 \quad 28 \quad 65 \quad 46$$

- HS làm bài tập

$$9 + 9 < 19$$

$$9 + 9 > 15$$

$$9 + 8 = 8 + 9$$

- 1 em đọc đề bài.

Gà trống: 25 con

Gà mái : 19 con

Tất cả : ... con ?

Bài giải:

Trong sân có tất cả là:

-GV Nhận xét bài

C. Cũng cố- dặn dò:

- Nhận xét giờ học.

$$25 + 19 = 44 \text{ (con gà)}$$

Đáp số: 44 con gà

- Đọc lại bảng cộng 9 cộng với 1 số.
- Nêu cách cộng.

TU NHIÊN XÃ HỘI :

Tiết 4 : *Làm gì để cơ và x-ương phát triển tốt*

I. MỤC TIÊU:

- Nêu được những việc vẫn làm để xương và cơ phát triển tốt.
- Giải thích tại sao không nên mang vác vật quá nặng.
- Biết nhắc (nâng) một vật đúng cách.
- HS có ý thức thực hiện các biện pháp để xương và cơ phát triển tốt.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.

- Tranh bộ đồ dùng dạy học (bài 4).

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

A. KIỂM TRA BÀI CŨ:

- Nói tên một số cơ của cơ thể ?
- Chúng ta lên làm gì để cơ được săn chắc ?

B. BÀI MỚI:

Khởi động: Trò chơi "Xem ai khéo"

*Mục tiêu: HS thấy cần được phải đi và đứng đúng tư thế để không bị cong vẹo cột sống.

*Cách chơi: HS xếp thành 2 hàng dọc ở giữa lớp học. Mỗi em đội trên đầu 1 cuốn sách. Các hàng đi xung quanh lớp về chỗ phải đi thẳng người, giữ đầu và cơ thẳng sao cho quyển sách trên đầu không bị rơi xuống.

- Khi nào thì quyển sách bị rơi xuống: - Khi tư thế đầu, cổ hoặc mình.
- + Đây là một trong các bài tập để rèn luyện tư thế đi, đứng đúng.

Hoạt động 1: Làm gì để cơ và xương phát triển tốt.

*Mục tiêu: Nêu được những việc cần làm để xương và cơ phát triển tốt. Giải thích tại sao không nên mang vác vật quá nặng.

*Cách tiến hành:

+ Bước 1: Làm việc theo cặp

- Kể tên những món ăn mà bạn đang ăn (h1).

- Những món ăn này có tác dụng gì?

- Hãy kể những món ăn hàng ngày của gia đình em ?

- TLN2

- Quan sát tranh trang 10 và 11.

- Giúp cho cơ và xương phát triển tốt.

- Thịt, cá, rau, canh, chuối...